

# BÀI TẬP LAB THỰC HÀNH

## Bài 2: Quản trị Active Directory trong Windows Server

### 1 GIỚI THIỆU BÀI THỰC HÀNH

#### 1.1 Mục đích

- Giúp sinh viên hiểu được cách quản trị một nhóm người dùng trong mạng Lan nội bộ.

#### 1.2 Yêu cầu

- Sinh viên đã nắm được nội dung lý thuyết.
- Biết cách cấu hình cơ bản: tạo user, password, phân quyền

#### 1.3 Thời gian thực hiện

- 2 tiết.

#### 1.4 Nhóm thực hành

- 1 sinh viên.

### 2 CƠ SỞ LÝ THUYẾT

Tham khảo chương 2 trong tài liệu “Phạm Hoàng Duy, Bài giảng Hệ điều hành Windows và Linux/Unix, Học viện Công nghệ Bưu Chính Viễn Thông, 2016”.

### 3 NỘI DUNG THỰC HÀNH

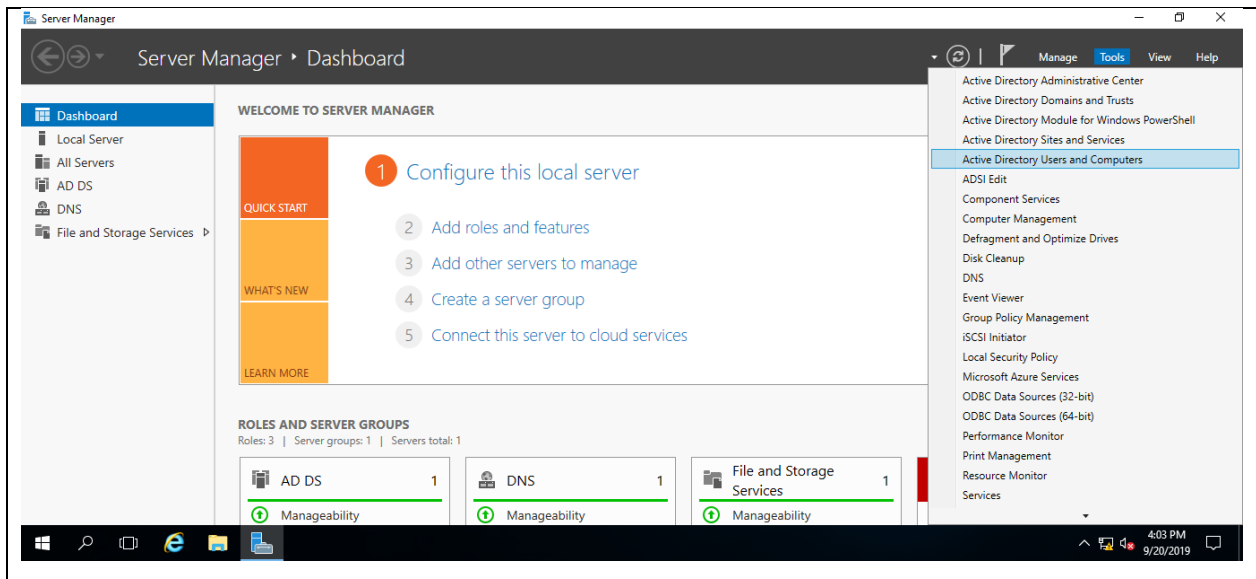
#### 3.1 Chuẩn bị môi trường

- 1 máy Windows Server đã nâng cấp thành Domain Controller (**VD: Nguyễn Văn A, mã sinh B15DCAT002 thì có tên là NVA002, nguyenvana002.it thay cho DC01 và qtm.it**)
- 1 máy Windows 7 làm client

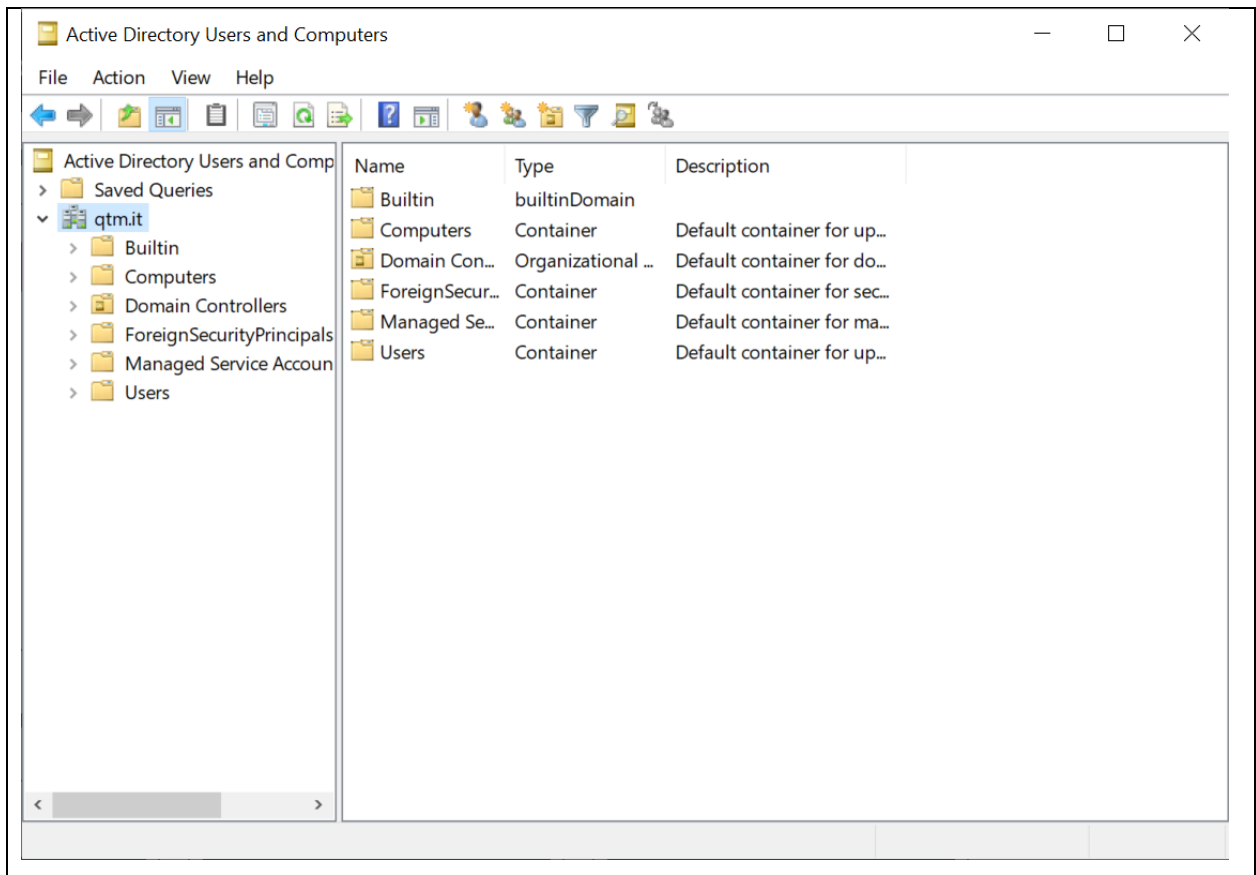
#### 3.2 Các bước thực hiện

- ✓ OU: được dùng trong việc quản lý tập trung các client thuộc cùng một domain.
- ✓ Tạo OU:

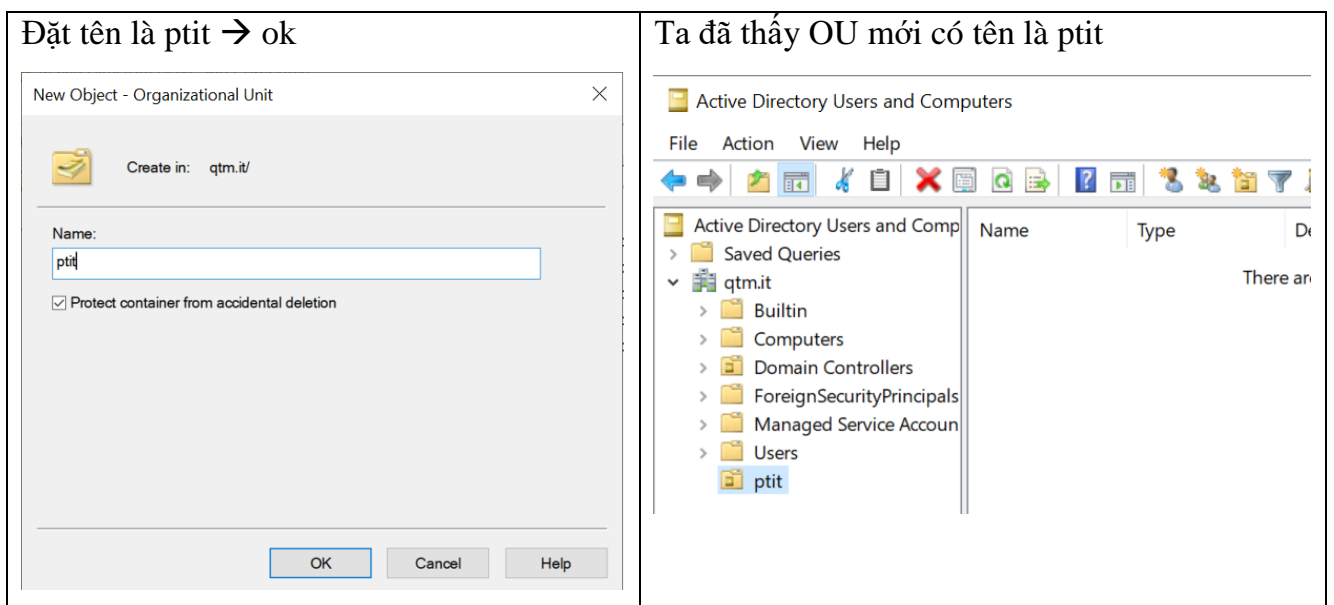
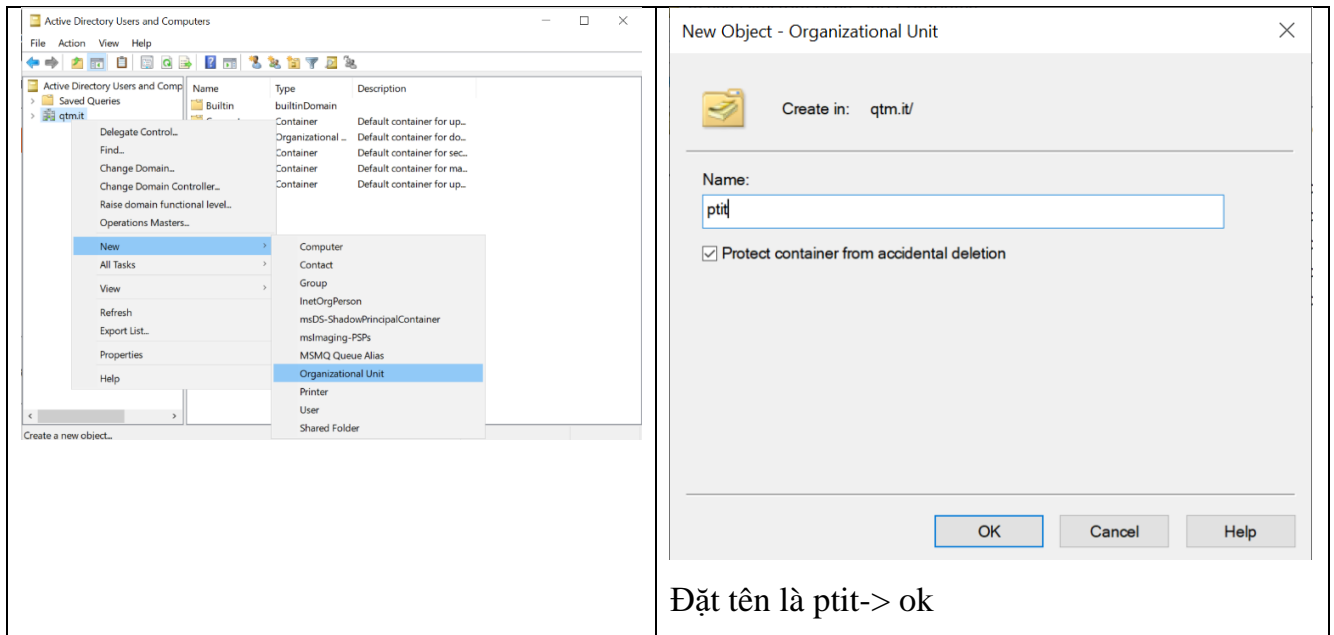
## Mở Server Manager chọn Tools



## Sau đó chọn Active Directory Users and Computers

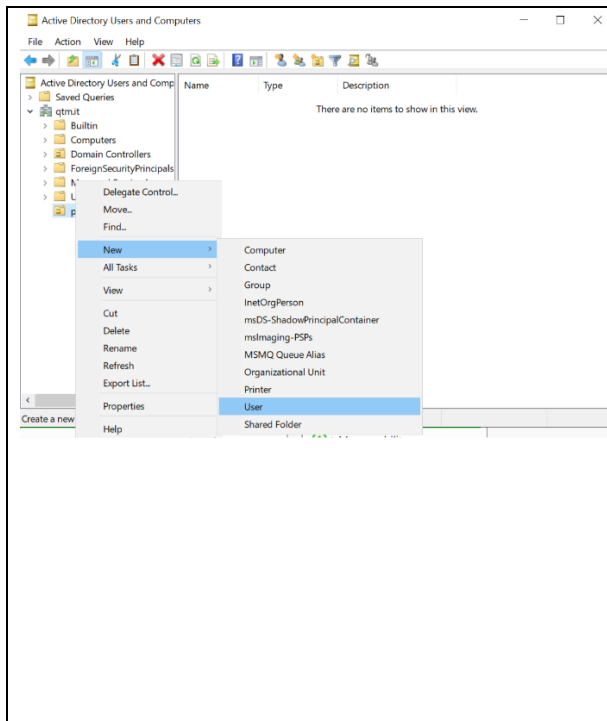


Tạo OU: Active Direstory Users and Computers → qtm.it, sau đó ấn chuột phải  
chọn New → Organizational Unit



✓ Tạo các user thuộc OU

Tại OU ptit → chuột phải chọn New → User

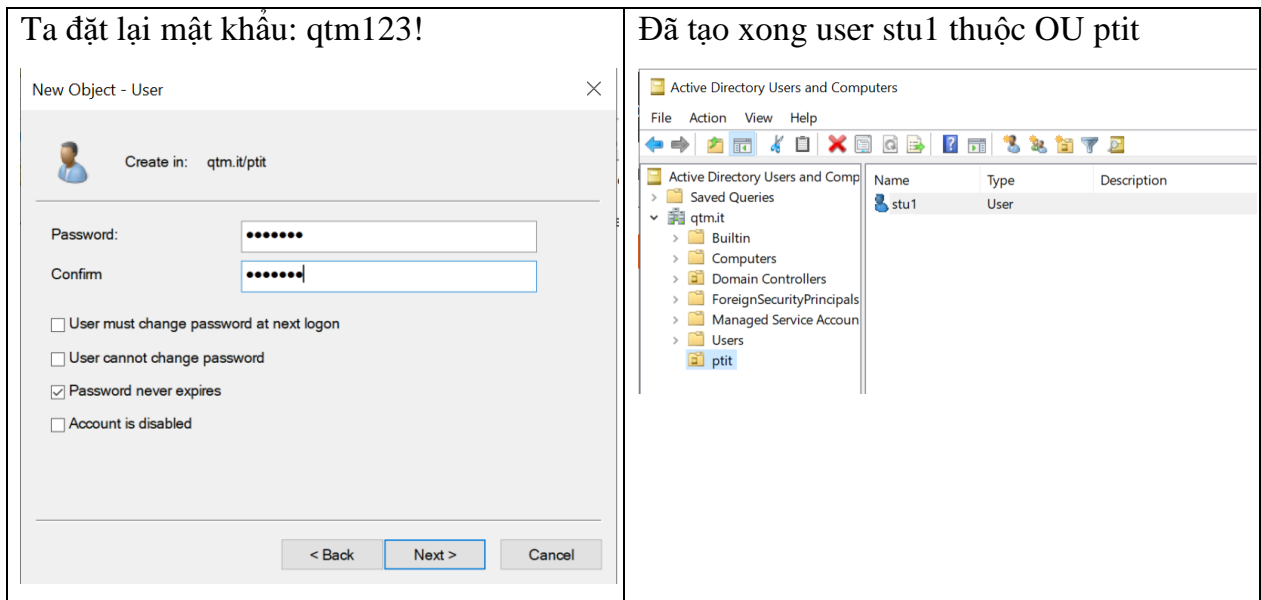


Tạo user có tên là stu1 (cần thay tên stu1 bằng tên của sinh viên, vd: NVA1), pass là stu1

The 'New Object - User' dialog box is shown. The 'Create in:' field is set to 'qtm.it/ptit'. The 'First name' field contains 'stu1'. The 'Initials' field is empty. The 'Last name' field is empty. The 'Full name' field contains 'stu1'. The 'User logon name' field is split into two parts: 'stu1' and '@qtm.it'. The 'User logon name (pre-Windows 2000)' field is split into 'QTM\1' and 'stu1'. At the bottom, there are buttons for '< Back', 'Next >', and 'Cancel'.The 'New Object - User' dialog box is shown at the 'Password' step. The 'Password' field is masked with dots. The 'Confirm' field is also masked with dots. Below these fields are four checkboxes: 'User must change password at next logon' (unchecked), 'User cannot change password' (unchecked), 'Password never expires' (checked), and 'Account is disabled' (unchecked). At the bottom, there are buttons for '< Back', 'Next >', and 'Cancel'.

Không đặt được password do yêu cầu pass phải có ít nhất 7 ký tự gồm số, chữ, ký tự đặt biệt, pass phức tạp và phải khỏe.

The 'New Object - User' dialog box is shown at the 'Finish' step. The 'Full name' field contains 'stu1'. The 'User logon name' field contains 'Active Directory Domain Services'. The 'The password' field is empty. An error message box is overlaid on the dialog, stating: 'Windows cannot set the password for stu1 because: The password does not meet the password policy requirements. Check the minimum password length, password complexity and password history requirements.' The error box has an 'OK' button. At the bottom of the dialog, there are buttons for '< Back', 'Finish', and 'Cancel'.

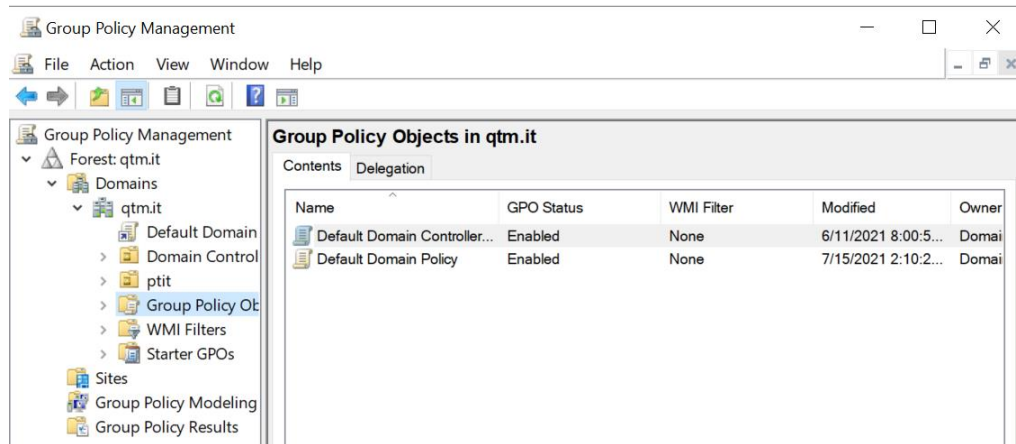


Các lựa chọn cho mật khẩu:

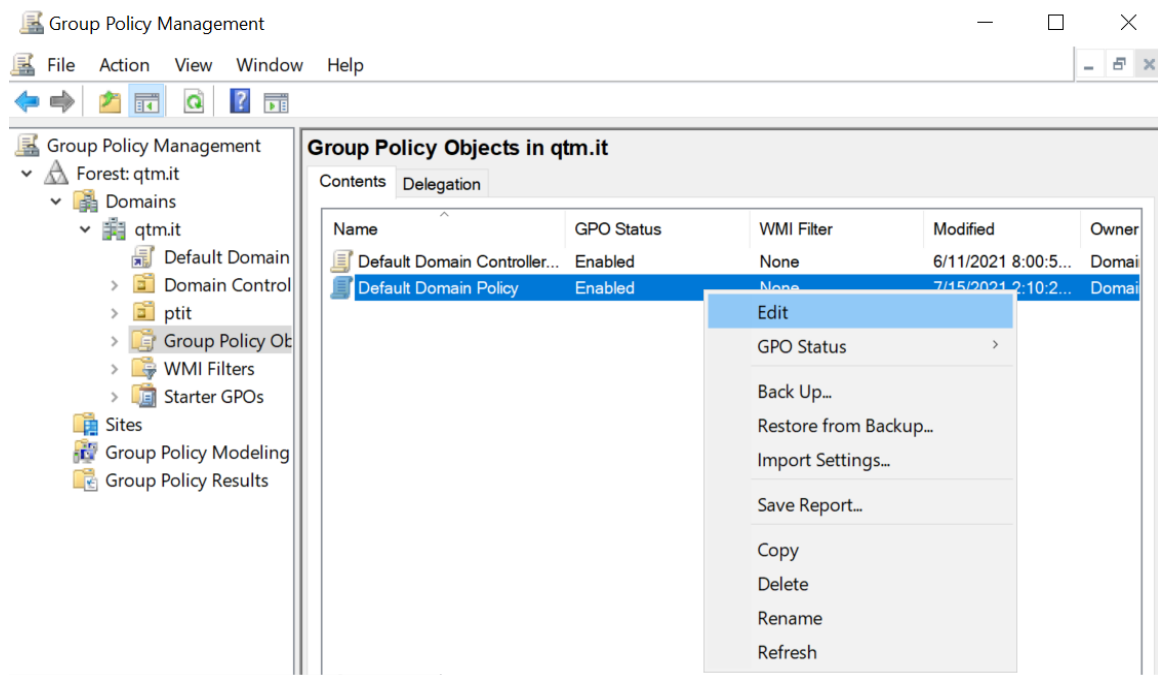
- User must change password at next logon: người dùng phải thay đổi mật khẩu khi đăng nhập vào
- User cannot change password: người dùng không thể thay đổi mật khẩu
- Password never expires: Mật khẩu không bị hết hạn
- Account is disabled: tài khoản bị vô hiệu

❖ Thiết lập chính sách user và password

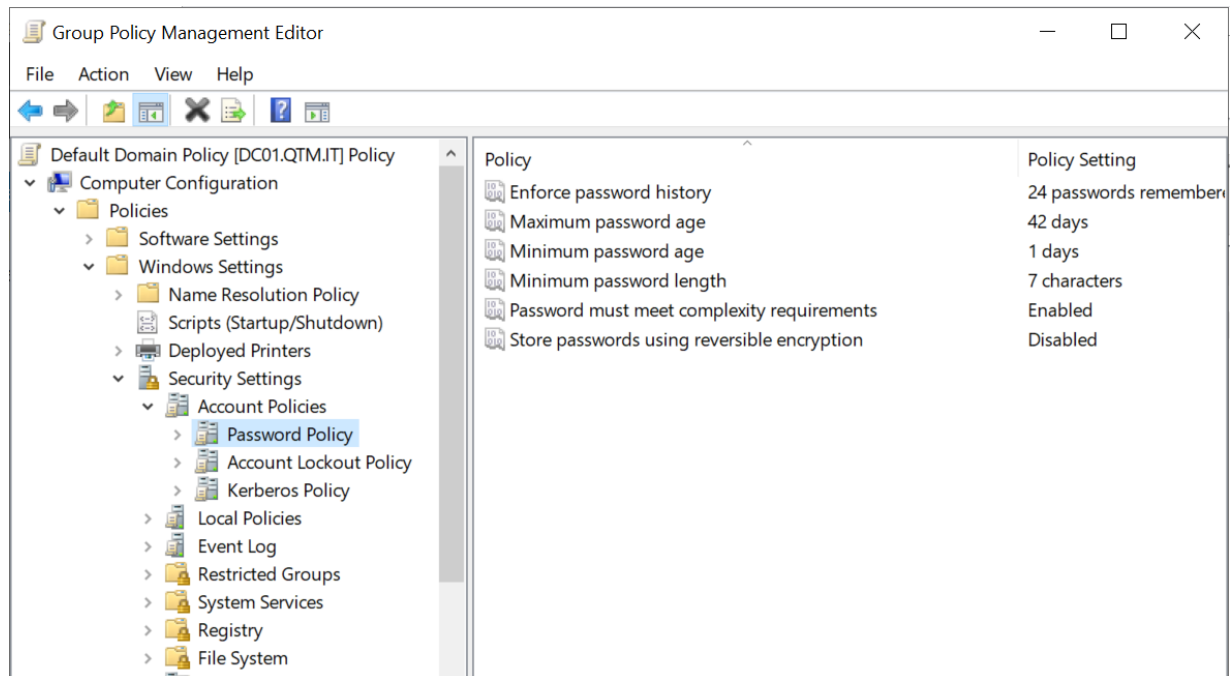
- ✓ Trong Server Manager vào Tools chọn Group Policy Management.



- ✓ Chỉ chỉnh sách password: Group Policy Management → Forest → Domains → cdit.com.vn → Group Policy Objects → Default Domain Policy → chuột phải chọn edit.

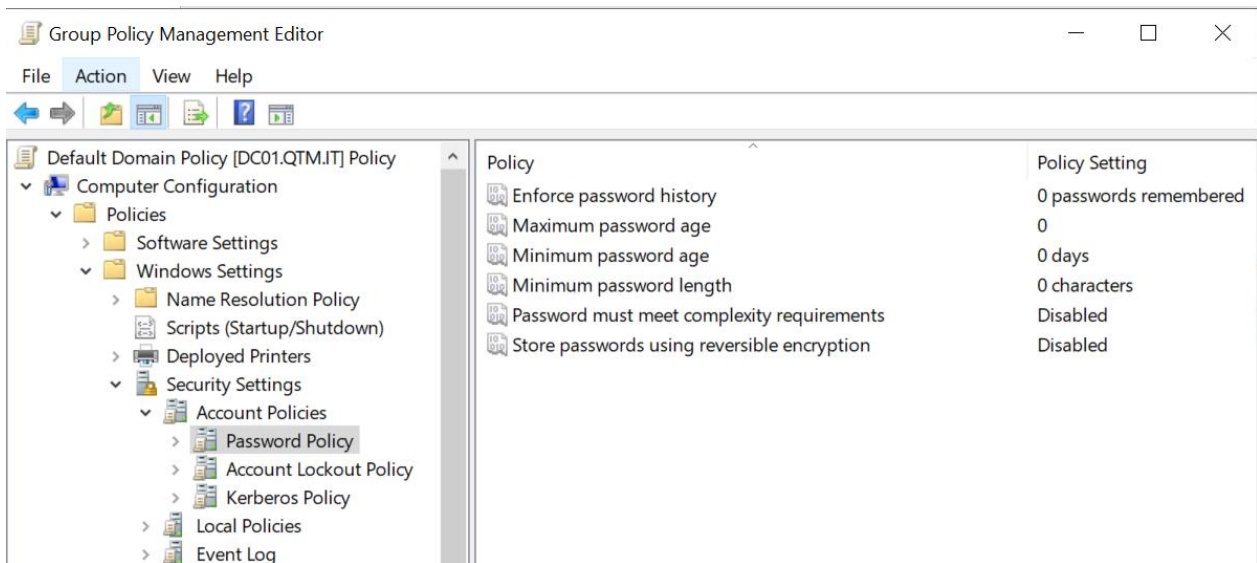


- ✓ Tại Group Policy Management Editor: Computer Configuration → Policies → Windows Settings → Security Settings → Account Policies → Password Policy.



Trong đó:

- **Enforce password history:** số password hệ thống lưu trữ
  - **Maximum password age:** thời gian có hiệu lực tối đa của một password
  - **Minimum password age:** thời gian có hiệu lực tối thiểu của một password.
  - **Minimum password length:** độ dài tối thiểu của một password
  - **Password must meet complexity requirements:** yêu cầu password phức tạp.
  - **Store passwords using reversible encryption:** độ mạnh của password.
- ✓ Chính password về dạng không phức tạp, giảm số lượng ký tự và giảm độ mạnh của password.



✓ Lưu chính sách lại: cmd → gpupdate /force.

```
C:\> Administrator: C:\Windows\system32\cmd.exe
Microsoft Windows [Version 10.0.17763.737]
(c) 2018 Microsoft Corporation. All rights reserved.

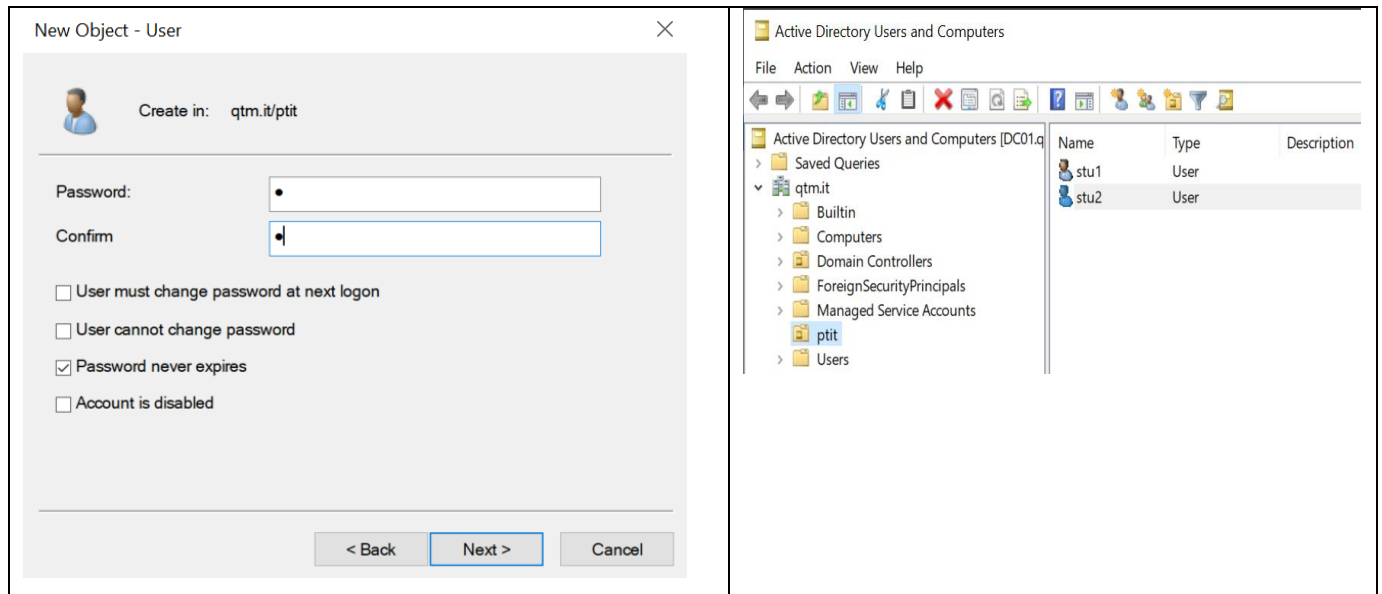
C:\Users\Administrator>gpupdate /force
Updating policy...

Computer Policy update has completed successfully.
User Policy update has completed successfully.
```

✓ Kết quả: tạo user trong OU ptit

User: Stu2 (cần thay tên Stu2 bằng tên của sinh viên, vd: **NVA2**); password: 1 → OK.



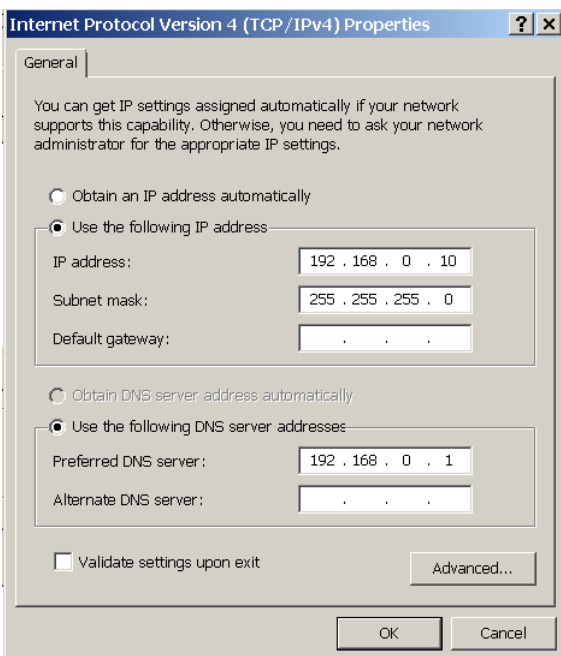


❖ Phân quyền người dùng.

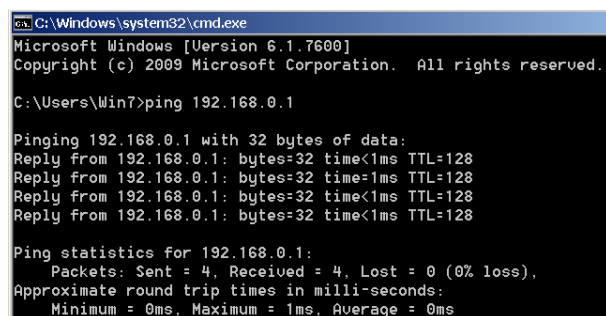
- ✓ Dùng 1 máy Windows 7 làm máy client

Cấu hình join domain để máy Windows 7 trở thành client.

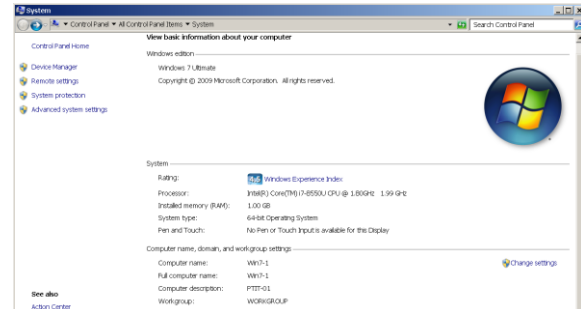
Cấu hình địa chỉ IP cho máy Windows 7,  
với DNS là IP của máy Windows Server



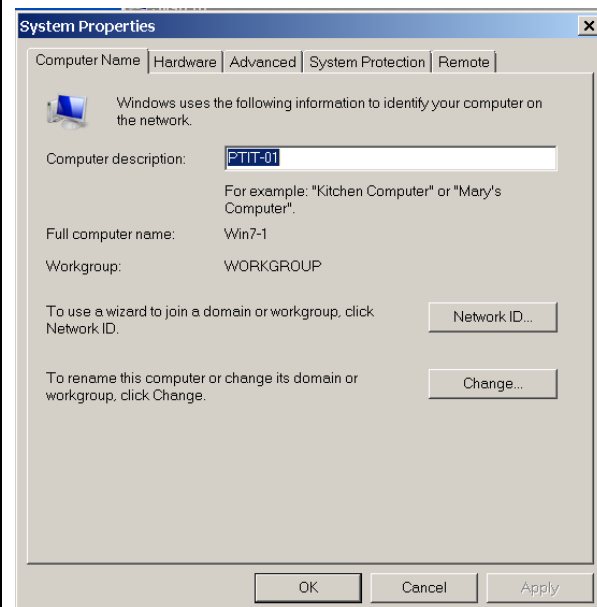
Kiểm tra sự thông nhau giữa 2 máy  
Windows 7 với Windows Server 2019



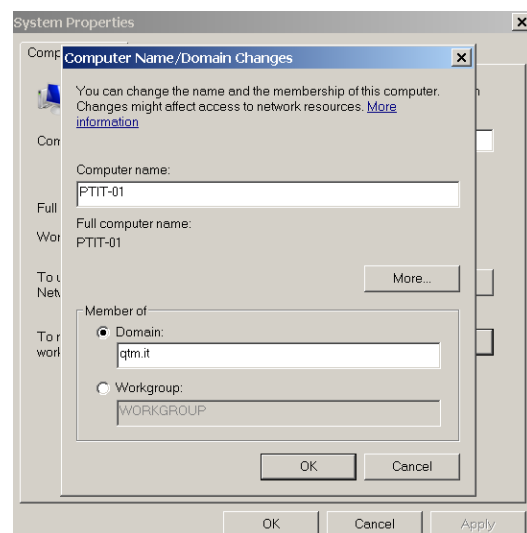
Tại Computer → chuột phải chọn  
Properties → chọn Advanced system  
settings



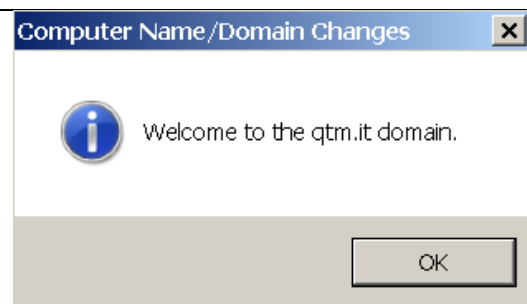
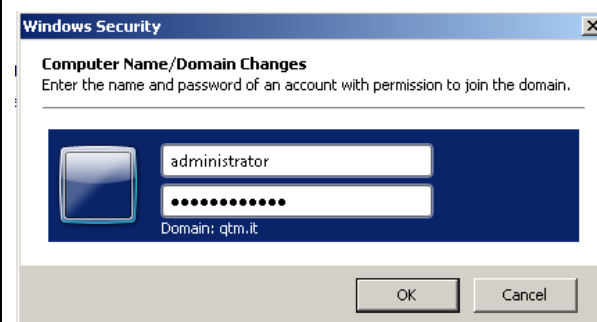
Tại tab Computer Name → change



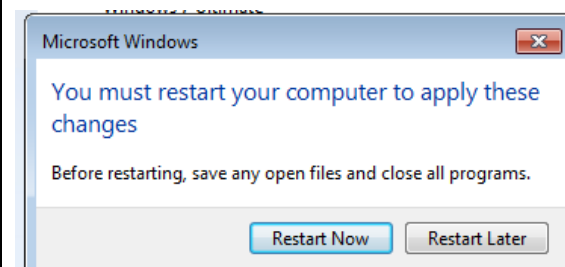
Tại Member of chọn Domain → nhập tên  
domain muốn join vào → click OK



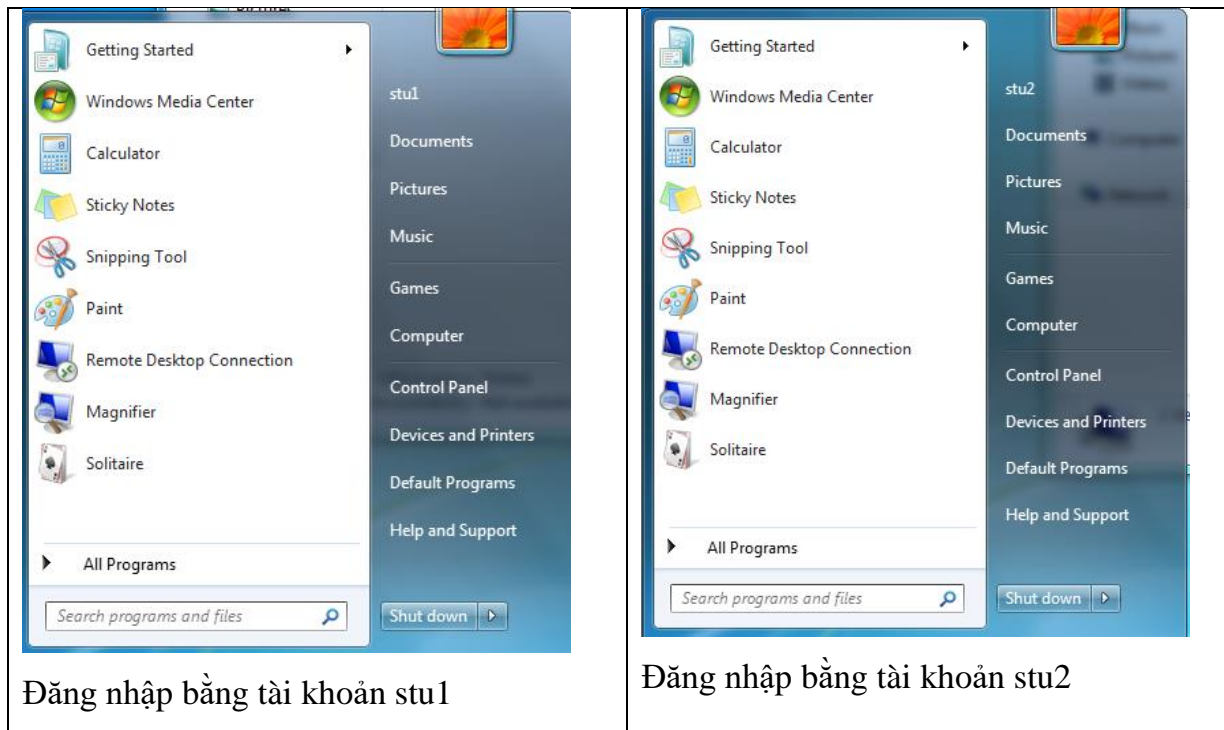
Nhập user và pass của máy domain  
Windows Server 2019 → Click Ok



Restart now để máy khởi động lại → quá  
trình join domain hoàn tất

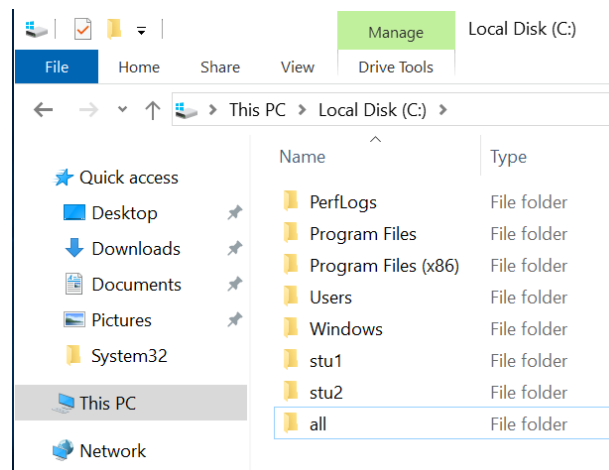


✓ Đăng nhập máy Client bằng user u1 và u2 đều được



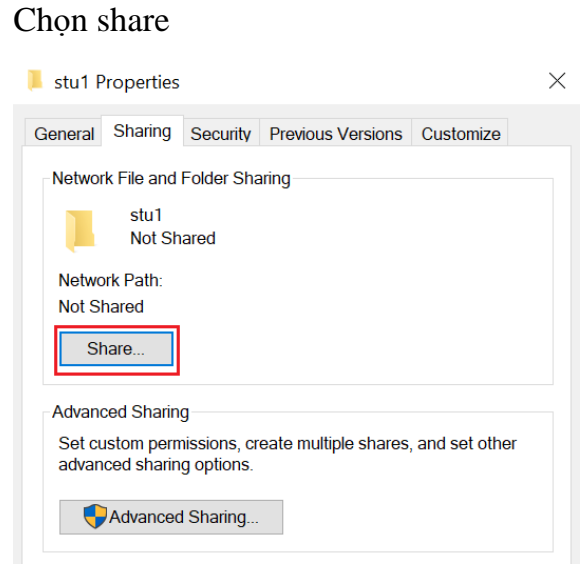
✓ Phân quyền đăng nhập

- Tại máy Windows server tạo 3 folder stu1, stu2, all
  - o Foder stu1 chỉ cho user stu1 truy cập
  - o Foder stu1 chỉ cho user stu1 truy cập
  - o Foder all cho cả 2 users stu1 và stu2 truy cập



- Chia sẻ folder stu1, và phân quyền chỉ cho user stu1 được truy cập: ấn chuột phải vào folder stu1 chọn properties → sharing

### Chọn share



stu1 Properties

General Sharing Security Previous Versions Customize

Network File and Folder Sharing

stu1  
Not Shared

Network Path:  
Not Shared

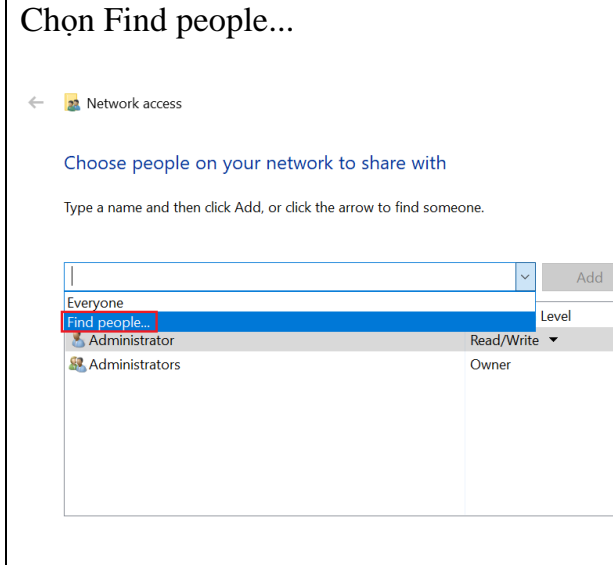
Share...

Advanced Sharing

Set custom permissions, create multiple shares, and set other advanced sharing options.

Advanced Sharing...

### Chọn Find people...



Network access

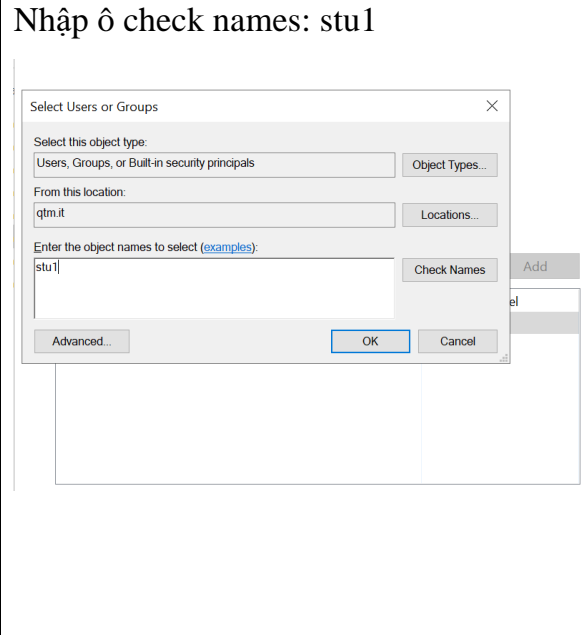
Choose people on your network to share with

Type a name and then click Add, or click the arrow to find someone.

Find people...

Name	Level
Administrator	Read/Write
Administrators	Owner

### Nhập ô check names: stu1



Select Users or Groups

Select this object type:  
Users, Groups, or Built-in security principals

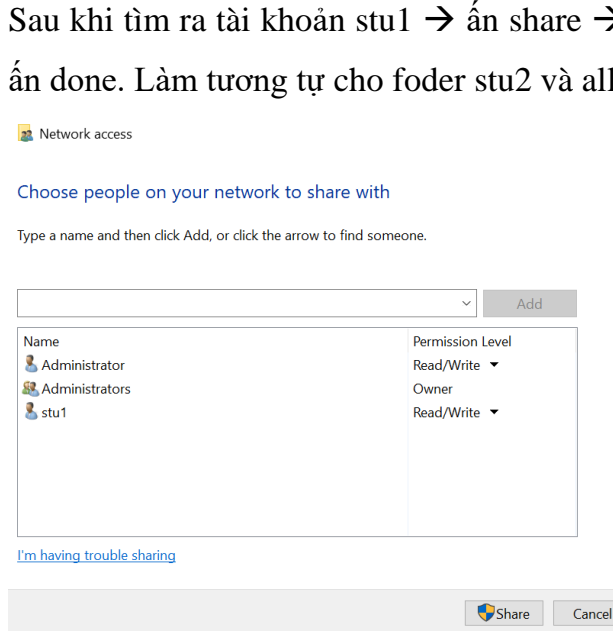
From this location:  
qtm.it

Enter the object names to select (examples):  
stu1

Check Names

OK Cancel

### Sau khi tìm ra tài khoản stu1 → ấn share → ấn done. Làm tương tự cho folder stu2 và all.



Network access

Choose people on your network to share with

Type a name and then click Add, or click the arrow to find someone.

Add

Name	Permission Level
Administrator	Read/Write
Administrators	Owner
stu1	Read/Write

I'm having trouble sharing

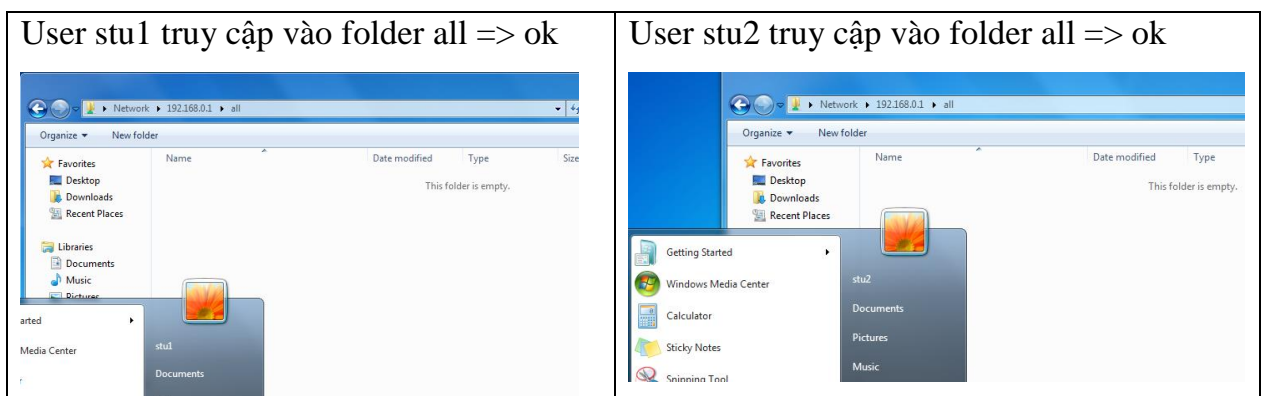
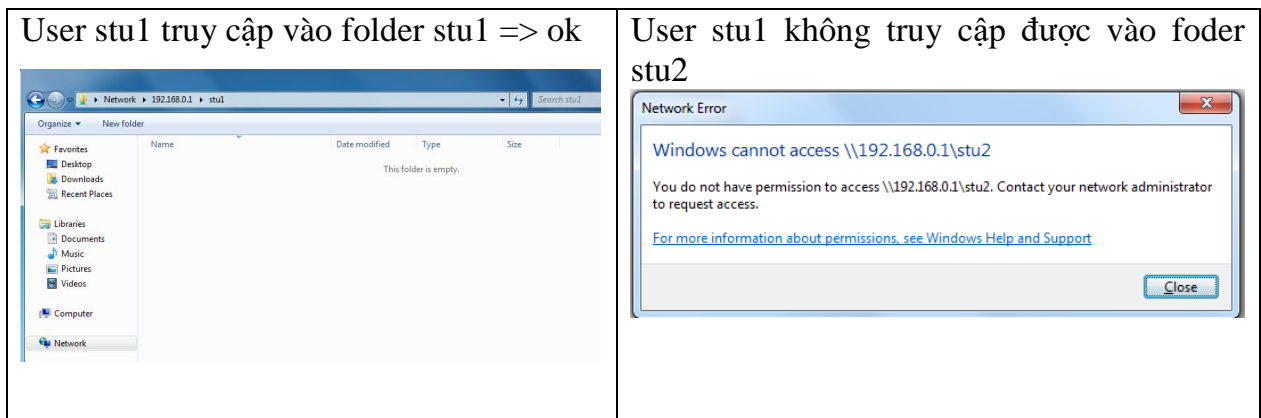
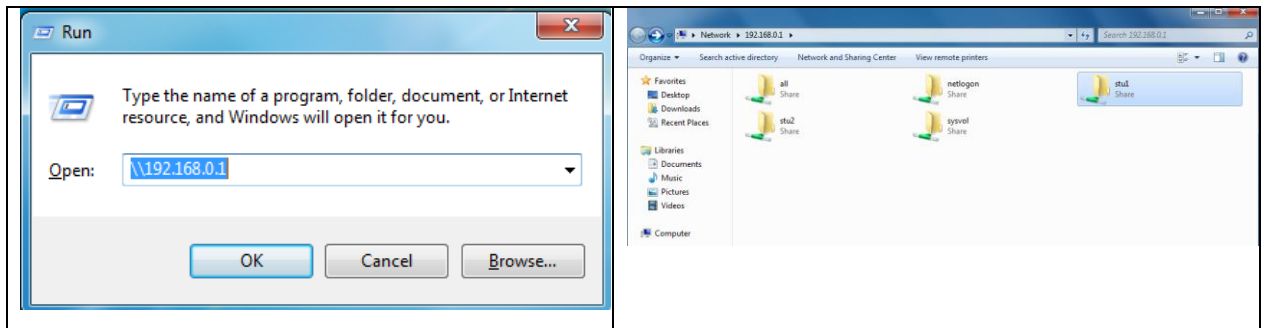
Share Cancel

### Kiểm tra:

Đăng nhập máy windows 7 bằng user stu1.

Truy nhập vào máy Windows Server

Thấy cả 3 folder được chia sẻ là stu1, stu2, all



- Sinh viên tự kiểm tra các trường hợp còn lại.

### 3.3 Kết quả cần đạt

- Tạo, phân quyền thành công OU, users và chia sẻ thành công tài nguyên